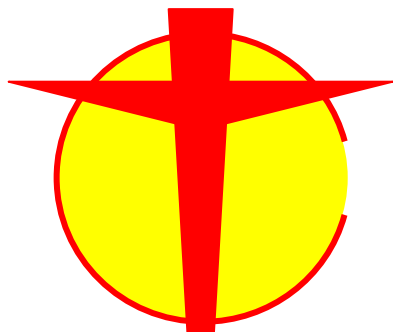




CURSILLO

VIỆT NAM - âu châu

NỘI DUNG

- Lá Thư PT 1
- Kitô hữu trên bán đảo... 2
(LM Giuse MĐV)
- Hành Trình Ngày Thứ Tư 4
(Elisabeth Nguyễn)
- Còn mấy mùa xuân 6
(Phương Vy)
- Đức Tin của tôi 7
(TTP)
- Oai hùng như... 8
(HCT)
- Dọn Dẹp 9
(Trần Nguyên Bình)
- Sách lược PT Cursillo 10



SINH HOẠT HÀNG THÁNG (Paris – Pháp)

Trường Huân Luyện :
Chúa nhật 09/02/2014
14g30 – 16g30
Đại Hội Ultreya :
Chúa nhật 23/02/2014
(bắt đầu từ 14g30)

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la
diaspora Vietnamienne en Europe
<http://cursillo.free.fr>
<http://cursillovnau.free.fr>
email : duongermont@gmail.com

Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE
Tel. +33 (0) 981 896 701
Fax.+33 (0) 156 802 268
<http://www.giaoxuvnparis.org>

LÁ THƯ PHONG TRÀO

« Anh chị em hãy đoàn kết với

nhau ! »

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Trong tháng 12 vừa qua, chưa dứt vui mừng và tạ ơn Thầy Chí Thánh vì một cursillista của chúng ta là Gioan Nguyễn Quốc Tuấn thụ phong linh mục Dòng Tên, thì đại gia đình Cursillo chúng ta đã nhận được tin sét đánh ngang tai : Bác Jean Bosco Đào Văn, cựu Chủ Tịch Phong Trào Cursillo Pháp và Âu Châu đã sống hết Ngày Thứ Tư và đã được Thầy Chí Thánh gọi về nhà Cha trên Trời. Nhìn lại chặng đường dài 20 năm chúng ta đã đi qua, chúng ta thấy rõ những hình bóng, những khuôn mặt đã in dấu sâu đậm trong lịch sử của Phong Trào chúng ta. Đức cố Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận đã dìu dắt và giúp khóa trong những bước đầu chập chững; bác Chủ tịch tiên khởi Alexis Trương Thành Khán với bao khó khăn lúc ban sơ từ năm 1993 đến năm 1997; bác Jean Bosco Đào Văn tiếp nối trong suốt 11 năm từ năm 1997 đến 2008, đưa phong trào từng bước tiến lên. Những năm tháng cuối, bác Đào Văn, tuy rất suy yếu, nhưng vẫn không ngừng lo lắng cho Phong Trào. Bác dặn dò "anh chị em hãy thương yêu, đoàn kết với nhau...". Ước mơ của hai vị chủ tịch đầu tiên của PT chúng ta là làm sao phục hồi PT ở hải ngoại và nhất là trong nước. Hết lòng trông cậy vào Thầy Chí Thánh và Thần Khí Thiên Chúa, các vị đã không quản khó khăn, công sức, đi tìm từng người, đi đến từng nơi, có khi xa xôi vạn dặm. Ngày hôm nay, khi về cõi hằng sống, hẳn các vị đã có thể nhìn được thành quả từ trong nước ra đến ngoài này. Lòng trông cậy của các vị quả là sắt đá. Các vị đã trung thành với chân ngôn, một tay nắm anh em, một tay nắm lấy Chúa. Trên giường bệnh, những lúc đau đớn, những lúc mệt đứt hơi, vẫn nghe trong hơi thở lời cầu xin "Lạy Chúa Giêsu ! xin cứu con !". Ngày tang lễ đồng đạo các anh chị đã đến tiễn đưa, làm ấm lòng tang quyến. Một lần nữa, Phong Trào xin chân thành phân ưu cùng Bà Jean Bosco Đào Văn và toàn thể tang quyến.

Con đường hành hương về nhà Cha của Ngày Thứ Tư, vẫn còn tiếp tục đối với tất cả chúng ta. Bước sang năm 2014 và cũng đang chuẩn bị đón Xuân Giáp Ngọ trong ngày 31/01 sắp tới, chúng ta đã vạch cho mình và PT những kế hoạch trong năm mới. Kế hoạch thiêng liêng, kế hoạch hiện thực, kế hoạch hoạt động, kế hoạch riêng tư, kế hoạch tập thể của cả PT. Sống Ngày Thứ Tư luôn phải ôn lại những gì đã hấp thụ trong Khóa Ba Ngày và tích cực làm sống động trong mỗi người các Bí Tích, siêng năng tìm đến với các Bí Tích là nguồn mạch đức tin và sự sống thiêng liêng đời đời của người Kitô hữu. Chạy tới các Bí Tích là chạy tới Thầy Chí Thánh, chạy tới Ông Cứu Độ... là được ở trong Thầy và Thầy ở trong mình (x. 1Ga 3, 22-24 và 4, 1-6). Kế hoạch lớn của Phong Trào chúng ta năm nay là hai khóa 33 và 34 sẽ được tổ chức tại Lisieux vào mùa hè này. Chỉ còn vòn vẹn 6 tháng để Quý Anh Chị cầu nguyện, làm palanca và nhất là tuyên sinh, giới thiệu. Mong rằng chúng ta tích cực hơn nữa như mong ước của Bác Đào Văn và của tất cả chúng ta.

Trước thềm Năm Giáp Ngọ, Văn Phòng Điều Hành xin kính chúc Đức Ông Giuse Mai Đức Vinh, Linh Hướng Giáo Phận, Quý Cha, Quý Thầy Linh Hướng Phong Trào, Quý Nam Nữ Tu Sĩ và toàn thể Quý Anh Chị Cursillista ở Âu Châu và ở khắp nơi, nhất là tại Quê Hương Việt Nam, một năm tràn đầy Ông Cứu Chuộc, và được an khang hạnh phúc theo Thánh Ý Chúa. Cầu Xin Đức Trinh Nữ Maria là Mẹ Thiên Chúa và là Mẹ chúng ta hãy cầu bầu che chở Phong Trào.

Văn Phòng Điều Hành

KITÔ HỮU TRÊN BÁN ĐẢO Ả RẬP HAY TẠI CÁC 'NƯỚC GIÀU VÀNG ĐEN'.

(Lm Mai Đức Vinh)

« Tôi không thể yên lặng về tình hình đáng lo ngại mà các Kitô hữu đang sống trong một số quốc gia phần đông là hồi giáo. Nếu các tín hữu hồi giáo hiện cư ngụ trong các quốc gia có truyền thống Kitô giáo được thụ hưởng những dễ dàng cơ bản hầu thỏa mãn mọi nhu cầu tôn giáo của họ, thì tôi cũng ước mong rằng các Kitô hữu cũng được hưởng cách đối xử tương xứng trong các nước có truyền thống hồi giáo ». (Đức Gioan-Phaolô II).

Năm 1976 có 200.000 người công giáo trong bán đảo Ả Rập, ngày nay con số đã tăng lên gần 3.000.000. Con số đã tăng lên 15 lần hơn trong 30 năm, chắc chắn theo mức độ cao nhất trên thế giới. Phải nhìn nhận rằng đó không phải là con số những người hồi giáo trở lại công giáo, nhưng là con số công nhân ngoại quốc á châu hay âu châu đến để tham gia vào việc xây dựng các quốc gia nhiều dầu hỏa hay 'nhiều vàng đen' (les pays de l'or noir).

Nhưng tại nước Arabie Saoudite, tất cả những gì có thể gọi đến gần hay xa Kitô giáo đều bị cấm chỉ. Vì thế, các Kitô hữu sống đức tin của họ hoàn toàn 'lén lút' với nhiều nguy cơ bị bách hại. Các linh mục lẫn trộm đến, chỉ làm mục vụ cách tối thiểu và ban hành các bí tích, cũng chịu nhiều nguy cơ bị hành hạ và tù tội.

Trong những quốc gia khác của bán đảo. Sự cẩn trọng cẩn mật này là điều kiện không hiện diện lộ liễu và tự giữ an ninh cho mình. Dĩ nhiên mọi rao giảng Tin Mừng cho dân hồi giáo đều bị xử tử... Dầu vậy, vẫn có nhiều người hồi giáo trở lại và thực hành đức tin cách bí mật, bằng không sẽ bị thiệt thân. Sau đây chúng ta đi qua từng nước trên bán đảo.

I. TẠI ARABIE SAOUDITE.

Năm 610, ông Mahomet bắt đầu việc giảng đạo trong miền mà ngày nay là nước Arabie Saoudite, thì đã có nhiều nhà thờ rợp bóng trên vùng đất này. Theo dòng lịch sử, những người Kitô hữu địa phương và những người Do Thái đều bị trục xuất, và vùng đất này đã trở thành 'đất thánh của Hồi giáo', và không một tôn giáo nào được làm dơ bẩn bằng sự hiện diện. Đây là nước duy nhất trong vùng Cận Đông mà ba tôn giáo độc thần đã không có một sự hòa hợp nhỏ bé nào. Đó là điều không quân bình.

Tờ thông tin 186 *01/2014

1. Giáo Hội phải nhẫn nại và kiên trì.

Các chính phủ Âu châu xem ra bị mù quáng bởi nguồn lợi dầu hỏa rất dồi dào của bán đảo Ả Rập và bởi hàng tỷ mỹ kim giao lưu thương mại, nên tự bó tay, nhắm mắt làm ngơ, không dám nói đến những 'quân phiệt dầu hỏa' Arabie Saoudite.

Vua Arabie Saoudite là Abdul Aziz Ibn Séoud, kể rằng : « Một hôm các nhà đại diện của một xí nghiệp lớn tây phương trình bày với ông một họa đồ xây dựng một thành phố lớn trên đất nước ông. Họ đề nghị xây các cơ xưởng, sân vận động, các dinh thự dành cho các viên chức cao cấp và những nhà ở cá nhân ... Trên một góc của họa đồ xây cất, họ vẽ một chữ thập đồ. Ông liền ngớ ngàng và nhắc lại ngay rằng không thể có một nhà thờ, dù là bé nhỏ, trên đất nước của ông. Các nhà đại diện lập tức 'xin lỗi nhà vua' và vội lấy cục tẩy xóa bỏ ngay 'dấu tiêu biểu của Kitô giáo'. Hôm đó, tôi hiểu rõ hơn rằng : 'đối với những người này Thiên Chúa ít giá trị hơn tiền bạc ! ».

Với những lối ứng xử như vậy, làm sao có thể giúp các Kitô hữu cư ngụ tại Arabie Saoudite có một đời sống đức tin dễ thở hơn !. Họ càng không dám và không muốn khích lệ các quốc gia trên bán đảo nói tay với đời sống tự do tôn giáo và loan báo tin mừng.

Phản Giáo Hội, Giáo Hội nhẫn nại và ngoại giao để mời gọi các chính phủ trên bán đảo có đường lối mềm dẻo hơn trong vấn đề tự do tôn giáo. Mới đây, vị Đại Diện Tổng Tòa tại Arabie Saoudite đã thành hình ba xứ đạo. Mỗi một xứ nằm trên một diện tích rộng hơn nước Pháp. Những nhà thờ xứ đạo phải xây khuất bóng chừng nào hay chừng đó. Nhà thờ xứ Djedah bao gồm cả vùng La Mecque và Médine, dâng kính Đức Trinh Nữ Marie dưới danh hiệu Đức Bà Arabie (Notre Dame d'Arabie).

2. 800.000 Kitô hữu.

Quốc vương Arabie Saoudite là nơi phát sinh thuyết wahhabisme, một phái hồi giáo nghiêm khắc nhất và giàu có nhất hiện nay. Nhờ nguồn tài chánh dồi dào họ nắm được hầu hết các nhóm hồi giáo cực đoan trên thế giới, đặc biệt ở Phi châu.

Những tương quan giữa hồi giáo và các tôn giáo khác sa sút hẳn từ mấy thế kỷ nay, vì những nguyên nhân tôn giáo và chính trị. Tín điều về Chúa Ba Ngôi trong Kitô giáo đã bị tiên tri Mahomet coi như một hình thức đa thần. Chính Omar, thủ lĩnh thứ hai của Hồi giáo đã ra lệnh trục xuất khỏi Arabie Saoudite tất cả những người không phải là hồi giáo. Chắc chắn rằng những người Do Thái đã bị đuổi đi trong thời điểm này. Nhưng sự hiện diện của các Kitô hữu vẫn còn cho tới thế kỷ IX.

Ngày nay có từ 5 đến 6 triệu người ngoại quốc định cư thường trực trong nước này. Đa số là người hồi giáo Pakistan, Afghans, Phi Châu, Ả Rập. Chỉ có chừng 800.000 Kitô hữu (3% dân số) đến từ Ấn Độ, Phi Luật Tân, Indonésie, Aicập, Bắc Mỹ hay Âu châu

là những công nhân cao cấp. Nước này rất hạn chế trong việc đoàn tụ gia đình. Thí dụ con gái trên 18 tuổi không có quyền cư trú nếu họ không lập gia đình. Vì thế phần đông các thợ làm việc đều có gia đình tại quốc gia quê hương.

3. Một nước cấm người Kitô hữu cầu nguyện.

Những điều kiện sống ép buộc người không phải là hồi giáo ở Arabie Saoudite trong phạm vi tôn giáo thật điên khùng và phi lý. Không được quyền tỏ ra một dấu bề ngoài nào. Cấm chỉ thực hành bất cứ một việc phụng tự nào ngoài những việc của hồi giáo, cho dù là riêng tư. Quốc vương không cho các linh mục nhập cảnh, không cho đeo ảnh thánh giá, không cho đọc hay giữ sách Thánh Kinh, không được đem vào lãnh thổ một ảnh tượng hay tài liệu Kitô giáo.

Luật hồi giáo áp dụng cho mọi người, đàn bà Kitô giáo đi ra cũng phải trùm khăn, các tiệm thương mại buộc phải đóng cửa vào các giờ cầu nguyện. Cấm không được gọi điện thoại hay chăm chú làm việc công khai vào những giờ cầu nguyện. Trong thời gian ramadan có thể gặp rắc rối nếu ăn hay uống trước mặt một người hồi giáo.

Chính cảnh sát tôn giáo (muttawas) rình bắt những cách sống bất hợp pháp. Nếu tình cờ bắt được người Kitô hữu cầu nguyện, họ có thể bỏ tù hay trục xuất ngay khỏi vương quốc. Ngay ở sân bay, các viên chức quan thuế phải khám xét kỹ lưỡng những người ngoại quốc nhập bến xem có quần áo hay nữ trang mang màu sắc Kitô giáo, hoặc khám hành lý xem có giấu Sách Thánh hay không.

Tất cả những dấu hiệu thánh giá đều bị cấm chỉ, ngay trên dao Vitonox của Thụy Sĩ, trên đồng hồ Swatch ... bó buộc phải xóa bỏ hay bị tịch thu. Vào thập niên 80, nhà cầm quyền Arabie Saoudite còn đòi Thụy Sĩ phải bôi bỏ dấu chữ thập vẽ trên máy bay.

4. Vì muốn bảo vệ 'đức hạnh' (vertu) nên cấm không cho cử hành thánh lễ (!).

Không chỉ tịch thu hàng hóa hay bắt đóng cửa tiệm trong các giờ cầu nguyện, cảnh sát tôn giáo còn lo giữ không cho làm nhơ bẩn 'lãnh thổ wahhabite' bằng việc cử hành Thánh Lễ hay đọc Sách Thánh. Những người tố cáo về những phi phạm này đều được phần thưởng khuyến khích. Vì thế, thật nghiệt ngã cho các tín hữu hay các linh mục lén lút vào vương quốc để thi hành mức tối thiểu công việc mục vụ. Các linh mục không được quyền dâng lễ trong các tòa đại sứ. Nơi và giờ lễ đều mang một bí số trong cộng đoàn. Các linh mục di chuyển ban đêm và thay đổi xe nhiều lần để tránh bị theo dõi.

Cảnh sát tôn giáo có thể xâm nhập bất cứ lúc nào, tịch thu các sách tôn giáo, đòi giáo dân ra hồi cung, đề nghị trục xuất. Các linh mục có thể bị bắt giam. Ngoài ra còn có các cuộc tra hỏi tỉ mỉ và rất hách dịch.

5. Bị tù, bị đánh đòn và bị ép trở lại đạo Hồi.

Người truyền đạo, thường bị vu khống, sẽ bị bắt bỏ tù nhiều năm và còn bị hành nhục về thể xác nữa (thường đánh đòn). Ngày 13. 05. 2013, một tín hữu Liban bị kết án 6 năm tù và 300 roi đòn vì đã khuyến khích một thanh nữ Saoudienne trở lại Kitô giáo và bỏ xứ sở trốn sang Thụy Điển hầu khỏi bị án tử hình vì dám bỏ đạo Hồi. Một thanh niên Saoudien khác đã giúp cho một người đàn bà trẻ Saoudienne bỏ xứ sở và đi du lịch mà không có người bà con gần đồng hành, đã bị kết án hai năm tù và 200 roi đòn. Những hình phạt thể xác thường được thi hành trong một lúc.

Tại Arabie Saoudite, người ta không lấy việc trục xuất các Kitô hữu làm đủ. Những Kitô hữu vi phạm luật pháp còn bị áp lực trở lại đạo Hồi. Những người đến lao động nghèo khổ dễ bị lôi cuốn và đe dọa như vậy. Đặc biệt khi xin gia hạn hộ chiếu để ở lại làm việc thêm, các Kitô hữu dễ bị quyến rũ và ép buộc theo đạo Hồi.

Vì thế, lôi kéo người khác đạo theo đạo Hồi là một bổn phận của mọi tín hữu Hồi giáo. Chính phủ đã dùng một ngân khoản lớn tiền bán dầu hỏa để chi vào công việc truyền đạo trên khắp thế giới. Liên minh Hồi giáo thế giới có trụ sở tại La Mecque, là một tổ chức phi chính phủ mà 1/2 ngân khoản chi tiêu hàng năm của họ là do Arabie Saoudite trợ cấp. Họ chủ tâm truyền đạo đi khắp nơi, đặc biệt tại Phi châu. Mục đích sử dụng ngân quỹ là xây Mosque, mở trường học, in ấn và phổ biến các sách hồi giáo, giúp các tổ chức từ thiện. Họ trợ giúp đặc biệt các nhóm Hồi giáo bảo thủ để làm khó dễ các chính phủ địa phương.

6. Nhiều lần đã 'yêu cầu khoan dung và mở rộng', nhưng thất bại.

Sự bất khả khoan dung tôn giáo không đến từ hoàng gia cho bằng từ dân chúng. Chế độ quân chủ bị coi như đã lỗi thời đối với ngành cảnh sát tôn giáo được nhiều nhóm quá khích ủng hộ. Những nhóm này có thể lực tạo sức ép trên nhà cầm quyền và đòi hỏi hoàng gia phải tuân thủ các giáo điều của tiên tri Mahomed. Vì thế, nhiều lần hoàng gia tỏ ý muốn cởi mở và hòa dịu nhưng rồi, trong thực tế đã không tài nào thể hiện.

Năm 1970, vua Faysal ibn Abdul Aziz đã chấp thuận cấp hộ chiếu cho các linh mục và mục sư. Nhưng rồi tất cả đã bị trục xuất vào năm 1980. Năm 1997, nhân dịp viếng thăm tòa thánh Vatican, hoàng tử Ibn Abdullaziz, bộ trưởng bộ quốc phòng, tuyên bố những người không phải là Hồi giáo được tự do hành đạo của họ với điều kiện chỉ ở trong phạm vi tư nhân. Hai năm sau, một nhân vật thứ hai của chính phủ tuyên bố rằng những người Saoudiens không được cản ngăn việc hành đạo riêng tư của những người ngoài hồi giáo.

Tiểu thay những lời tuyên bố trên không hề có hiệu quả. Chính quyền cũng không ra một văn kiện nào cụ thể cho các công chức cũng như cho dân chúng biết.

Năm 2007, một phương án xây nhà thờ do Vatican đề nghị và vua Abdallah đã hứa sẽ nghiên cứu. Nhưng tất cả bị chặn lại bởi nhóm Mufti Anwar Ashiqi. Nhóm này tuyên bố chống lại phương án. Họ đặt điều kiện : « Chỉ có thể điều đình chính thức để xây một nhà thờ tại Arabie Saoudite sau khi Đức Giáo Hoàng và tất cả các Giáo Hội Kitô tuyên bố nhìn nhận tiên tri Mahomet ». Dầu vậy, Giáo Hội biết rõ : tại chỗ vẫn có một số hoạt động 'hầm trú đáng thán phục' mà một cách thật kín đáo mà tổ chức 'Giúp Đỡ những Giáo Hội Lâm Ngụy' (AED) vẫn tài trợ.

7. Arabie Saoudite là chế độ quân chủ tuyệt đối dựa trên hệ Hồi giáo Wahhabite.

Hệ Hồi giáo này như thế nào ? Hệ wahhabisme là một giáo thuyết mới của Hồi Giáo. Người sáng lập là Abdal-wahhab, một người rất thông thạo về Hồi giáo Hanafite, tức là thuyết hồi giáo cực đoan. Ông quyết định thanh lọc Hồi giáo khỏi mọi đổi mới (tiếng Ả rập : bida). Thí dụ việc đi viếng nghĩa trang là một 'bida' phải loại bỏ. Người ta không thể làm cái gì mà ông Mahomet và các đệ tử của ông đã không làm. Chính đó là điều đã ký kết giữa những thành viên theo giáo thuyết Wahhab và ông hoàng Najd, cai trị vùng Trung Arabie, tức nước Arabie Soaudite ngày nay. Arabie Soaudite mang tên của gia đình Saoud. Giao ước này ký kết giữa triều đại nhà Saoud và phái hồi giáo Wahhabite cho đến ngày nay vẫn còn hiệu lực và những ông vua kế vị của nhà Saoud vẫn theo sát giáo lý của hệ Hồi giáo Wahhabite. Các luật pháp của nước Arabie Saoudite theo đúng giáo huấn cực đoan của thuyết wahhabisme. (còn tiếp)

† † †

PT Cursillo đã nhận được tin buồn trong gia đình các cursillistas dưới đây :

- *Chị Thérèse Bùi Thị Mười (khóa 4), hiền phụ của anh Nguyễn Kim Hải (khóa 3), qua đời ngày 24/12/2013.*
- *Cụ Mác-cô Bùi Văn Sự, thân phụ của chị Bùi Thị Tuyết Lê (cursillista) qua đời ngày 30/12/2013.*

Xin thành thật chia buồn cùng anh Hải và chị Tuyết Lê ; nguyện xin Thiên Chúa sớm đón nhận linh hồn những người quá cố vào Nước-Hàng Sống trên Thiên Đàng.

Hành Trình Ngày Thứ Tư

Hành trình ngày thứ tư của một Cursillista, theo thiện ý cá nhân tôi, là cuộc sống đức tin tôn thờ Thiên Chúa Cha trong Thần Khí và gần bó mật thiết với Chúa Giêsu, một Giêsu Kitô chịu khổ hình, chịu chết trên cây thập tự và đã sống lại.

Tôn chỉ của Phong Trào Cursillo, sống ngày thứ tư là sống **"một tay nắm Chúa, một tay nắm anh em"**. Khi chúng ta thực hành được như thế thì hành trình sống đạo của mình là bông hoa đẹp thơm ngát Tình Yêu Thiên Chúa. Phong trào nhắc nhở mỗi cá nhân cursillista khi xuống núi thực hành sống ngày thứ tư : **"Chúa Kitô cần bạn, Ngài muốn bạn trở nên thánh thiện để thánh hóa tha nhân"**.

Chúa Kitô cần bạn. Chúa cần con ? Vâng, con biết, Chúa cần tất cả chúng con. Mỗi Cursillista là một chi thể của Chúa, phải lớn lên trong nhiệm thể của Ngài. Chúa ơi, con sẵn sàng xin vâng và tự do tham dự vào công trình làm cho Danh Cha Cả Sáng, Nước Cha trị đến mà hằng ngày con vẫn cầu nguyện theo Lời Thầy Giêsu dạy trong Kinh Lạy Cha. Đó là giấc mơ của Thầy và Thầy muốn chúng con thực hiện "muôn sự tại Thiên, thành sự tại nhân". Thầy mời gọi mọi Kitô hữu hợp tác cho **"Danh Cha Cả Sáng, Nước Cha được trị đến"**.

"Thầy đã đến ném lửa vào thế gian và ước mong lửa ấy sẽ bùng lên". Vâng, thưa Thầy Giêsu yêu quý, mỗi cá nhân Cursillista chúng con phải có bốn phận và nghĩa vụ làm cho ánh sáng của ngọn lửa yêu thương của Thầy bùng lên trên thế gian đầy bóng tối của tham sân si này. *Xin Chúa mở tai con để con biết lắng nghe như một người môn đệ. Xin Chúa mở trí con để con hiểu biết Lời Chúa dạy. Xin Chúa mở tim con để con biết yêu thương như Chúa yêu hầu ngọn lửa yêu thương của Thầy trong con được cháy bùng lên.*

Ngài muốn bạn trở nên thánh thiện. Trong Chỉ nam của Phong Trào : **"thánh thiện là sống đạo, học đạo và sống đạo"**.

Theo hướng dẫn trong "Sách chỉ nam", tôi cũng thực hành sùng đạo bằng cách đi dự lễ hằng ngày, rước lễ, viếng Thánh Thể, đọc sách đạo đức của các Thánh, các linh mục v.v... cũng xét mình...cũng lần chuỗi ... thế mà nhiều lúc thấy mình trở như đá, cứng như đồng, khô khan như sỏi...và khi gặp bất đồng ý kiến, bất như ý mình, mình cũng vùng vằng, ngúng nguẩy, giận hờn, trách móc v.v... Lúc này con bỏ quên Thầy mất rồi ! Thầy ơi, tha thứ cho con nha.

Tôi còn nhớ đọc trong sách nào của một linh mục khuyên muốn "trở nên người Kitô hữu đích thực thì phải có can đảm để theo Đức Kitô, ***phải dám sống giống như Đức Kitô, phải sống theo lương tâm ngay cả trong trường hợp khác thường. Khi cần, người ấy vẫn dám bất đồng ý kiến với khối đông và ra quyết định mà người ấy biết là hợp với Phúc Âm***".

Thú thực, cá nhân tôi chưa sống được như thế, chưa thánh hóa được mình nhưng tôi vẫn cố gắng cho đẹp lòng Chúa, thì may ra mới giúp đỡ được tha nhân? Tạ ơn Chúa ! Mấy tháng nay, một vài anh chị em trong Phong Trào muốn cùng chúng tôi chia sẻ Lời Chúa hằng tuần, chúng tôi đã cùng nhau học hỏi dưới Ánh Sáng Thánh Thần Chúa qua cách cầu nguyện với Thánh Kinh theo phương pháp Lectio divina. Đây là những cố gắng của cá nhân chúng tôi cùng với anh chị em này. Tạ ơn Chúa.

Để thánh hóa tha nhân: Tôi chưa sống đúng với tư cách một Kitô hữu đích thực làm sao tôi thánh hóa được tha nhân ? Những suy nghĩ trên làm tôi đi vào sự bế tắc, mặc dầu những buổi Ultreya tôi vẫn cố gắng tham dự để chia sẻ đức tin với anh chị em và học hỏi nơi những Cursillistas trong Phong Trào. Trừ những khi có công việc quan trọng nào không thể bỏ được thì đành phải vắng mặt mà thôi. Xin cảm ơn tất cả anh chị em trong Phong Trào đã nâng đỡ, dẫn dắt tôi rất nhiều khi tôi được làm một cursillista trong Phong Trào.

Nguyện xin Chúa ở cùng con luôn mãi, thánh hóa con để con sẽ mỗi ngày mỗi cố gắng trở nên thánh thiện hơn, dễ thương hơn, dịu dàng hơn hầu con có thể nắm tay anh chị em mình cách nhẹ nhàng thăm thiết hơn. Tạ ơn Chúa và Ngợi Khen Ngài. **(Elisabeth Nguyễn)**

THÔNG BÁO



Xin được nhắc lại, cho đến hôm nay, BDH PT đã nhận được nhiều đơn ghi danh của ứng viên và trợ tá tham dự **hai khóa Cursillo tổ chức vào mùa hè 2014 tại Trung tâm hành hương L'Ermitage Sainte-Thérèse, 23 rue du Carmel, 14100 Lisieux :**

Khóa 33 (nam) từ thứ năm 03/07/2014 đến chúa nhật 06/07/2014

Khóa 34 (nữ) : từ thứ ba 08/07/2014 đến thứ sáu 11/07/2014

Lệ phí (ăn+ở) : 140 € / người
(phương tiện di chuyển tự túc / xe lửa từ Paris đi Lisieux khởi hành tại Gare Saint Lazarre)

Đơn ghi danh có thể lấy xuống từ trang web của PT, hoặc nơi đại diện các liên nhóm và tại GXVN Paris. Trong đơn ghi danh sẽ có tất cả các chi tiết cần thiết liên quan đến khóa học.

Xin quý anh chị cursillistas tích cực làm công tác Tiền Cursillo, tìm kiếm, bảo trợ ứng viên cho hai khóa và nhất là hiệp ý sốt sáng cầu nguyện làm palanca để xin Thiên Chúa chúc lành cho công tác của PT chúng ta.



Đại hội Ultreya tháng hai 2014 sẽ được đặc biệt tổ chức vào ngày **chúa nhật 23/02/2014** từ lúc 14g30 tại **Giáo Xứ Saint Vincent de Paul số 96 Boulevard Jean-Jaurès 92110 Clichy** (Métro Mairie de Clichy) do cha linh hướng Giuse Nguyễn Văn Viên làm chánh xứ. Đó là buổi gặp gỡ đầu năm mới Giáp Ngọ 2014 để chúng ta cùng trao nhau lời chúc Bình An và Hồng Ân qua thánh lễ, chương trình văn nghệ « cây nhà lá vườn » và tiệc liên hoan.

Xin quý cha, quý thầy, quý tu sĩ nam nữ cùng các anh chị cursillistas thu xếp thời gian và công việc riêng để đến tham dự đông đảo. Sự hiện diện của mỗi người sẽ là một mầm lộc xanh mới đem lại niềm vui và tình bạn cho ngày thứ tư của nhau.

DE COLORES !



Còn mấy mùa xuân ?



Trưa mùng một tết dương lịch 2014, năm chị em chúng tôi tổ chức sinh nhật cho Mẹ. Năm nay mẹ chúng tôi được 78 tuổi. Tuy chưa phải mừng thượng thọ 80 nhưng đây là sinh nhật đẹp và cảm động nhất mà tôi được sống và có lẽ Mẹ tôi cũng vậy. Tôi hy vọng là thế vì tôi không thể biết chắc trăm phần trăm tâm trạng của bà từ khi bà bị bệnh Alzheimer mấy năm nay. Kỳ này tôi đã cố ý « triệu tập » tất cả các chị em và các cháu (trừ có hai người không về được) để cho Mẹ được gặp gỡ đầy đủ con cháu trong bầu khí vui nhộn của những ngày mới sau lễ Giáng Sinh và trước thêm năm mới dương lịch. Các cháu đều lớn như thổi, sợ lâu ngày không gặp, bà sẽ quên không còn nhận ra đứa nào là đứa nào nữa.

Tôi chọn thời điểm vui về này vì mẹ tôi khác với đa số những người lớn tuổi, bà không thích sự yên tĩnh vắng tiếng người qua lại vì bà đã mồ côi cha mẹ khi mới 12 tuổi. Bà không hề mơ ước « vui thú điền viên » mà chỉ thích những chôn đông người hay những tiếng nói, cười trong tivi khi nhà vắng con cháu. Nó như đem lại một sự hiện diện nào đó dù chỉ là những tiếng nói cười của những người xa lạ, thậm chí trong một ngôn ngữ mà bà không hiểu nhiều. Cái lo sợ sống cô đơn thật là đáng ngại, và tôi tự hỏi có biết bao « người già » khác cũng ở trong tâm trạng đó như mẹ tôi.

Ngoài bữa tiệc thịnh soạn, chúng tôi còn công hiến cho bà một chương trình văn nghệ « cây nhà lá vườn » trong đó có bài hát « Lòng Mẹ ». Tôi đã có lần hát bài này trong những buổi karaoke với bạn bè nhưng không có mẹ tôi. Những lần đó tôi đều thấy cảm động nhưng lần này thì nước mắt tôi đầm đìa, cổ tôi nghẹn ngào và lòng đau như cắt. Ý tưởng thoáng qua đầu : không biết Mẹ còn sống được bao lâu nữa ? Thật ra tình trạng sức khỏe của mẹ tôi không phải là trầm trọng. Ngoài bệnh Alzheimer, bà còn có chứng tiểu đường, tuy vậy bà cũng vẫn đi đứng mạnh dạn và ăn uống được. Nhưng bây giờ tất cả đều rất giới hạn. Từ một người nội trợ rất giỏi, bà chỉ còn thích ăn 2, 3 món mặn như món cá chiên với xoài...hay vài món ăn quá ngọt đối với bệnh của bà. Chúng tôi khuyên can không được. Lý luận

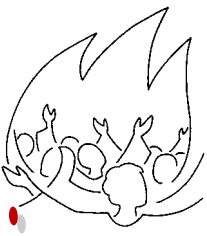
thì vô ích chỉ gây thêm những bức bối và gắt gỏng cho bà. Chúng tôi chỉ còn cách cất giấu bớt những thứ đó.

Những năm đầu của căn bệnh, tôi vì chưa hiểu tâm lý của bệnh nhân nên cảm thấy thật là bức mình hết sức trước sự « ngoan cố » của mẹ. Vì cái tánh hay đi tới cùng của cái lý lẽ mà tôi cho là đúng, tôi đã đôi lần trách thầm mẹ không biết lẽ phải và làm khổ con cháu một cách vô lý ! Lúc đó tôi tiếc sao mẹ không là một người « mẹ hiền », « ngoan ngoãn » để cho người khác chăm sóc và cung phụng có phải là vui hưởng tuổi già một cách thoải mái không. Tại sao lại có sự « kỳ cục » như thế chứ ?! Sau nhiều kinh nghiệm chung đụng, suy nghĩ, vui buồn lẫn lộn, và nhất là với kinh nghiệm dần thân theo tinh thần một cursillista qua sự trung thành với các phương pháp Hậu Cursillo, tôi mới nhìn ra con đường yêu thương mà mình phải đồng hành với mẹ trong những ngày này và những ngày sắp tới cho đến cuối đời của mẹ.

Người mẹ già đôi khi « lắm cảm » này chính là người mẹ đã yêu thương, nuôi nấng, chăm sóc cho chị em chúng tôi nên người. Mẹ đã từng là một người đàn bà đảm đang, quảng đại, tốt lành. Khi chúng tôi mới định cư tại Pháp, mẹ đã không hề than thở một tiếng vì phải lo tất cả mọi việc cơm nước, giặt giũ cho chồng con để các con rảnh rang ăn học. Bao nhiêu hy sinh để cho con có được ngày hôm nay. Nếu trước kia mẹ tôi chỉ sợ nỗi cô đơn đối với thế giới bên ngoài, tôi nghĩ đến tuổi này chắc hẳn mẹ tôi có thể lo sợ một nỗi cô đơn khác. Đó là sự đơn độc ở giữa những người thân của mình. Tôi muốn đem lại cho mẹ những niềm vui nhỏ bé, đơn sơ. Tôi muốn đem lại cho mẹ những câu chuyện tếu lâm để mẹ có thể cười lớn tiếng, giòn giã. Tôi muốn cho mẹ những buổi tối chia sẻ, ấm cúng, hài hoà trong đó không chút giận hờn, trách móc, phiền muộn. Tôi muốn cuộc đời còn lại của mẹ sẽ là những mùa Xuân tươi mát, cho mẹ được sống những tháng ngày bình an. Đó chính là những món quà Tết mà mẹ tôi, dù trong những giây phút không được sáng suốt, cũng sẽ cảm nghiệm được. Và một ngày nào đó, dù xa hay gần, khi Mẹ ra đi, tôi sẽ không nuối tiếc là đã để vụt mất hạnh phúc trong tầm tay.

Cám ơn Mẹ đã sinh ra con !

(*Phương Vy * Xuân Giáp Ngọ 2014*)



Đức tin của tôi

Trong một lần họp nhóm, một cursillista gọi lên đề nghị đúc kết thành quả của nhóm trong Năm Đức Tin vừa qua làm tôi chợt nhìn lại bản thân mình. Thực sự trước đây tôi chưa hề quan tâm về đức tin của mình hay tìm cách củng cố nó, chỉ khi chạy đến Chúa tìm sự an ủi tôi biết mình có đức tin và đơn giản cho đó là hồng ân của Thiên Chúa ban cho. Tôi không muốn mất hồng ân đó nên thường chiêm ngắm Thầy Chí Thánh mà cầu nguyện cho đức tin mình đừng bao giờ rơi vào đêm tối như trường hợp các Thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu hay Mẹ Têrêsa Calcutta, vì tôi sợ không đủ sức lần mò ra ánh sáng. Tuy nhiên nhân Năm Đức Tin vừa kết thúc tôi muốn thử nhìn lại hành trình đức tin của mình, không chỉ trong năm này thôi mà từ lúc tôi bắt đầu nhận ra dấu chân mình trên hành trình đó.

Tôi tự hỏi đức tin nơi mình bắt đầu từ bao giờ và lớn lên như thế nào ? Khi bàn đến sự giáo dục đức tin, người ta vẫn hay nhấn mạnh đến sự giáo dục của gia đình từ thời thơ ấu, vì đó sẽ là gốc rễ và là hành trang quý giá để nuôi dưỡng đức tin lớn lên. Tôi may mắn sinh ra trong một môi trường thật thuận lợi để có thể khám phá và gần gũi với Lời Chúa, nhưng... Vâng, thường xuyên chữ “nhưng” đã đưa cuộc đời tôi vào con đường nghịch chiều với kế hoạch Thiên Chúa muốn dành cho tôi. Thiết nghĩ nếu muốn phát họa hành trình đức tin cuộc đời tôi đến ngày hôm nay bằng một con đường dài theo tuổi đời, thì con đường gần sáu mươi cây số đó sẽ có hơn năm mươi cây đầy sương mù của sự thờ ơ và lộn xộn.

Trong giai đoạn đó nếu ai hỏi vì sao tôi tin vào Thiên Chúa, chắc chắn tôi sẽ ú ớ không biết trả lời ra sao, và tôi cũng không thể giải thích tại sao tôi phải đến nhà thờ khi đầu tôi không hề nghĩ đến Ngài, mà đã thế thì tôi nên sống thật với chính mình là hơn, vì chắc chắn tôi sẽ không được ơn ích gì nếu chỉ lãnh nhận các bí tích bằng hình thức. Thế là tôi già từ các bí tích hòa giải, bí tích Thánh Thể trong một thời gian thật dài trong đời tôi. Cách suy nghĩ như thế càng làm lớp sương mù thêm dày đặc, nhưng đi trong sương mù mắt tôi cũng quen dần, dù tầm nhìn của tôi chỉ

giới hạn trong khoảng không gian thật nhỏ bé nhưng tôi lại không tìm cách chọc thủng nó, cũng không tìm kiếm một khung trời sáng sủa hơn mà tôi vẫn thản nhiên bước đi, thế nhưng Thiên Chúa thì không thản nhiên nhìn tôi đi như vậy.

Nhìn từ khía cạnh của Tin Mừng có thể ví tôi như đứa con hoang đàng đã phung phí ân sủng Chúa ban, để đến ngày ôm đầy thất vọng trong tâm hồn về mình về người khác, không còn nhìn thấy gì trong lớp sương mù kia mà ngã quỵ như đứa con thứ không còn gì để ăn, lúc đó mới tìm về với Chúa, mới thấy thêm miếng bánh ân phúc nuôi dưỡng và chữa lành tâm hồn mình. Ôi ! Chính lúc đó người cha đã nhìn thấy đứa con mình từ xa mà ra ôm chầm lấy, mà ban lại tất cả những gì của Người cho đứa con. Thiên Chúa cũng đã đón nhận và đưa tôi đến với những người anh em tôi, mà gần gũi nhất là gia đình Cursillo mà tôi gắn bó trong nhiều năm gần đây. Trong bầu trời quang đãng này tôi đã nhận ra tình yêu của Thiên Chúa qua sự nâng đỡ của các Cursillistas, tôi được học hỏi Lời Chúa đúng như ý Ngài muốn nói với tôi, nhờ đó tôi mới nhận ra Giáo Hội là nhà, mới thấy sự mầu nhiệm của các bí tích, mới thấy nó không còn là hình thức nữa. Cũng chính trong giai đoạn này Chúa đã hồi phục lại sức mạnh cho tôi qua Bí Tích Thêm Sức mà thời niên thiếu tôi đã lần lữa không muốn đón nhận. Dựa vào sức mạnh này tôi mới thực hành được phần nào bài học phục vụ mà các trợ tá đã trình bày một cách sống động trong khóa 3 ngày. Bao nhiêu năm tôi gắn bó với PT là bấy nhiêu năm tôi nhận ra ơn sủng của Thiên Chúa dành cho tôi, dành cho những người cùng đồng hành với mình, và chúng tôi đã biết san sẻ ân sủng đó bằng cách kết những bó hoa thiêng Palanca gửi đi khắp nơi đến với mọi người, lần này chúng tôi muốn gửi đến những khóa sinh cho 2 khóa 33 và 34 sắp tới. Tất cả những điều đó mang lại niềm vui cho tôi và cũng nhờ đó làm cho đức tin của tôi lớn dần cùng với tình yêu tôi dành cho Ngài. **Lạy Chúa, Chúa là nguồn mạch sự sống đời con ! (T.T.P.)**

ỦNG HỘ PHONG TRÀO

Chị Nguyễn Thị Nhung	20 €
Chị Trần Caroline Liễu	50 €
Chị Dương Văn Sĩ	20 €
Anh Nguyễn Văn Thảo	50 €
Tiền thưởng dự thi hang đá	50 €

OAI HÙNG NHƯ ĐẠO BINH VÀO TRẬN

OAI HÙNG NHƯ ĐẠO BINH VÀO TRẬN

« Là quân nhân, tôi có bốn phận phải ngậm miệng, nhưng vì tôi cũng là linh mục, tôi nghĩ có bốn phận phải nói lên những gì tôi đã thấy trong trận đánh vùng Marne... »

Đó là lời tâm sự của một tuyên úy quân đội Đức, tù binh của Pháp, kể lại cho vài nữ tu, khi ông gần chết trong một trạm cứu thương. (Chuyện xảy ra khoảng ngày 5-8 tháng chín 1914, lễ sinh nhật của Đức Mẹ)

« ...Trong trận đánh này, chúng tôi kinh ngạc không hiểu tại sao đội binh chúng tôi đông gấp mấy quân Pháp, phần thắng chắc chắn về chúng tôi. Chúng tôi tin thắng trận này sẽ xông tới Paris dễ dàng... Nhưng lại thấy Đức Mẹ đứng nhìn về hướng Paris. Áo ngài toàn trắng, với một giây thắt lưng xanh da trời. Người đứng quay lưng về phía chúng tôi, và cánh tay mặt của ngài làm những dấu hiệu như đẩy lui chúng tôi. Một số đồng binh lính Đức nói cũng đã thấy như vậy. »

Cũng trong mấy ngày này, tại một địa điểm khác, hai sĩ quan thương binh Đức cũng được đưa vào một trạm của Hồng Thập Tự Pháp. Một nữ y tá nói được tiếng Đức làm thông ngôn đưa họ vào một phòng cứu cấp. Nhìn thấy trên tường một bức ảnh Đức Mẹ Lộ Đức, họ nhìn nhau rồi kêu lớn tiếng : « Ô kìa, Đức Mẹ vùng Marne ! » Cô y tá ngạc nhiên hỏi họ muốn nói gì. Nhưng cả hai quyết định ‘ngậm miệng’.

Cùng ngày ấy, tại Issy-les-Moulineaux, một nữ tu y tá săn sóc thương binh viết báo cáo : « Trong số các thương binh, có một sĩ quan Đức bị coi như hết chữa được. Nhưng nhờ sự tận tình của đội cứu thương trong số có nhiều linh mục, anh ta cũng được giúp đỡ đặc biệt về phần thiêng liêng và sống thêm được một tháng. Là người công giáo tốt, anh ta cảm thấy rất xúc động cảm mến. Nhiều lần anh nói muốn làm một việc để « tỏ lòng biết ơn »...Mãi đến khi sắp chết, sau khi được phép bí tích xức dầu, anh ta lấy hết hơi tàn kể lại: « Tôi là kẻ địch nhưng các ông đối xử với tôi như người đồng ngữ. Tôi xin kể những gì đã thấy. Nếu tôi còn trên chiến trường, kể chuyện này, tôi sẽ bị xử bắn. Vì theo quân luật, đây là một bí mật quân sự... »

...« Trong trận đánh vùng Marne, chúng tôi đang trên đà thắng tới Paris nhưng chính người Pháp cũng ngạc nhiên thấy chúng tôi ‘khựng lại’. Mỗi một lần có lệnh tiến quân, thì chúng tôi cứ như bị trồng chân tại chỗ. Nhiều người thấy một phụ nữ đứng trước mặt và xua đuổi chúng tôi. Chúng tôi cứ tưởng như đó là một trong các thánh của

nước Pháp, Jeanne d'Arc hay Geneviève. Sau cùng mới hiểu đó là Đức Mẹ. Ngày 3 tháng chín, Ngài đẩy quá mạnh làm cho chúng tôi tan hàng mặc dầu đã tận tình anh dũng chiến đấu ; nhưng làm sao chống lại nổi sức mạnh của Ông Trên. Những gì tôi vừa kể, chắc rồi đây các vị cũng sẽ lần lược nghe nhiều người khác thuật lại, vì chúng tôi có gần cả một trăm ngàn người đã thấy như vậy. »

Mặt khác, nhiều thơ từ tịch thân nơi các sĩ quan tù binh sau trận Verdun kể lại cho gia đình rằng họ đã thấy Đức Mẹ đứng trên thành phố này.

Ba mẫu chuyện trên đây ghi nhận từ ba nơi khác nhau bởi những người khác nhau có thể được coi như bằng chứng về sự ‘oai hùng vào trận’ của Đức Mẹ chúng ta.

OAI HÙNG NHƯ NỮ TƯỚNG



Trước đó 30 năm, Mẹ cũng đã ‘oai hùng tiến vào trận’ cứu vãn Trà Kiệu, một làng dân công giáo Việt Nam bị phái Văn Thân bao vây toan tiêu diệt. Mời đọc lời thuật sau đây của Linh mục JB Hồng Phúc, Dòng Chúa Cứu Thế. “Ai đi trên đường thiên lý, qua tỉnh Quảng Nam, nhìn về hướng Tây, quận Duy Xuyên, sẽ thấy một ngôi thánh đường xinh đẹp, đứng hiên ngang trên một quả đồi cao vút. Đó là nhà thờ dâng kính Đức Mẹ dưới tước hiệu : Phù Hộ Các Giáo Hữu, để ghi nhớ một sự kiện lịch sử. Trà Kiệu là một làng Công Giáo của nhóm người từ miền Bắc Trung Phần theo đà nam tiến vào lập nghiệp. Năm 1883, sau khi Vua Tự Đức băng hà, phong trào Cần Vương nổi dậy “bình Tây sát tả”. Ngày 1-9-1885, Giáo xứ Trà Kiệu bị bao vây chặt chẽ. Cha sở (linh mục Bruyère) và giáo dân không có lối thoát nào ngoài việc cầm cự để dành quyền sống. Trong khi đàn bà trẻ con đọc kinh trong nhà thờ, người trai tráng ở chiến hào sau rặng tre xanh, chiến đấu cầm cự. Mỗi lần giáp trận, họ kêu tên cực trọng Giêsu Maria.

Tuy nhiên, vì quân số quá ít, vũ khí lại thô sơ, ngày mồng 7 phía Bắc làng bị tràn ngập. Định chôn nhiều rom rạ định hóa thiêu cả làng, không còn lối thoát. Nhưng, theo binh thư thì thừa thắng xông lên, làng này địch quân thừa thắng lại rút lui bỏ chạy. Vì trên nóc nhà thờ, có một Bà Nữ Tướng hiện ra, lấy vạt áo xua tắt cả những mũi tên hòn đạn. “Lạ thật - chúng tôi - người đàn bà kia cứ đứng mãi trên nóc nhà thờ, dù ta cố nhắm thế nào cũng không bắn trúng”. Cha sở và giáo dân đều nghe chúng nói, nhưng nhìn lên lại không thấy gì cả. Sau khi được giải vây, giáo dân đã kiểm chứng dữ kiện và tin rằng chính Đức Mẹ đã hiện ra để cứu thoát họ. Mười ba năm sau (năm 1898), một đền thờ xinh đẹp được xây cất ngay trên đỉnh đồi này. Trước, để ghi ơn Đức Mẹ “Đấng phù hộ các giáo hữu”. Đó là sự tích Đức Mẹ Trà Kiệu năm 1885.” (HCT)

(Trích dẫn Tác Phẩm “Mẹ Maria” của Lm Hồng Phúc - DCCT, Nhà Sách Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, tái bản 1992)

DỌN DẸP !

Rác rưởi đủ loại nằm lác đác đó đây ! Phải mất cả buổi sáng để DỌN DẸP. Chúng tôi mỗi người nhặt từng cọng rác nằm dưới bờ dậu, gốc cây, cạnh vườn ; người quét dọn sân trước, sân sau ; người lo dọn dẹp trong nhà : thứ gì không cần thì tập trung lại để đốt, những vật dụng nằm thiếu trật tự lớp lang cũng được sắp xếp lại cho trật tự, gọn gàng hơn. Một vài người lo công việc tảo mộ, để tỏ lòng báo hiếu tiền nhân dịp năm hết Tết đến. Mồ mả ông bà cũng được tồ sửa, quét dọn trước ngày đầu Năm Mới Văn hóa « tổng cựa nghinh tân » đã có từ ngàn xưa nơi dân tộc Việt nam. Tục lệ đốt pháo buổi Giao Thừa, nhiều người tin rằng tiếng pháo có sức xua đuổi tà thần vào dĩ vãng để đón năm mới với tất cả tốt đẹp, mới mẻ, toàn vẹn hơn vẫn còn tồn tại tới ngày nay. Không khí DỌN DẸP loại bỏ tất cả những gì cũ không phù hợp với thời gian mới đang đợi chờ làm tăng sắc thái, vẻ đẹp của hành trình chuyển tiếp của thời gian. Trong tiến trình phát triển, loại bỏ những gì tiêu cực để kiến tạo, dựng xây một xã hội, một tập thể, một cá nhân mang những nét tích cực, nhiều hứa hẹn hơn vẫn luôn là bước đi khách quan của xã hội con người. Sự phát triển kinh tế cũng không loại bỏ luật khách quan đó.

Trên lãnh vực thể lý, DỌN DẸP cái cũ, loại bỏ rác rưởi để chuẩn bị cho những gì mới mẻ, tích cực sắp tới không phải không tốn sức, tốn công, không phải suy nghĩ sao cho hợp tình hợp lý. Công việc DỌN DẸP « rác rưởi » trong lãnh vực tâm linh còn đòi nhiều công sức, và gian truân hơn rất nhiều. Dọn Dẹp rác rưởi cạnh bờ vườn, hàng giậu, sân trước, sân sau cũng tốn mồ hôi nhưng những thứ rác này nằm sờ sờ ra đó ; gom nhặt, quét tước rất dễ khả thi, nhưng « Rác Rưởi » nơi con người lại ở trạng thái ẩn ẩn, hiện hiện. Tất cả được « Cái Tôi » che giấu, giấu điểm rất kỹ : Ngày xưa khi bị Chúa hỏi tới lỗi phạm Adong đổ tội cho Evà, nhưng khi Chúa hỏi tới Evà bà lại đổ tội cho con rắn !

Cái tôi kiêu căng, ích kỷ là một bức màn dày đặc che khuất tầm nhìn khiến chẳng mấy ai nhìn ra rác rưởi nơi bản thân, chính đó là nguyên nhân trăm ngàn bất ổn của thế giới con người xưa và nay. Từ bản chất ham danh, ham lợi đại đa số luôn sẵn đón, ôm chầm lấy những gì hay đẹp về phía mình, và những biến cố tiêu cực, những gì là tội tệ, sai trái ... người ta cũng rất nhanh nhẹn đổ lỗi cho tha nhân chẳng khác nào những nhân vật vườn địa đàng xưa ! Trong nghi thức thống hối khi bước vào thánh lễ. Lời kinh thống hối Giáo Hội mời gọi mọi người hiện diện thực hiện sám hối để « xứng đáng cử hành Mầu Nhiệm thánh » : « Tôi thú nhận cùng Thiên Chúa và cùng anh chị em, tôi đã phạm tội nhiều trong tư tưởng, lời nói, việc làm,

và những điều thiếu sót ! Lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng ! », cùng với cử chỉ đầm ngực để chứng tỏ làm lỗi bản thân. Nhưng hẳn phần đông đã « đọc » và « làm » theo thói quen thật máy móc, mà không thấy rác rưởi, tiêu cực nơi bản thân cần phải DỌN DẸP, nên Nét Mới sau đó chẳng thấy xuất hiện.

Dụ ngôn người thu thuế trong Tin Mừng mà Chúa Kitô nhắc tới và khen thái độ của ông khi tới đền thờ cầu nguyện, ông đứng xa xa dưới cuối đền thờ, không dám ngẩng mặt lên : « *nhưng đầm ngực ăn năn và thưa : « Lạy Chúa, xin thương xót con là kẻ có tội ! » « Ta nói cho các người biết, người thu thuế, chứ không phải người Pharisiêu, đã trở nên công chính khi ra về » (Lc. 18, 13-14)* .

Rác rưởi nơi người thu thuế đã được DỌN DẸP, và « Cái Mới » ân sủng của lòng thương xót Chúa đã biến đổi cuộc đời của ông, bởi ông đã can đảm vén được bức màn che khuất bụi bặm, rác rưởi cho một tiến trình DỌN DẸP cái cũ, cái tiêu cực, trong khi bức màn dày đặc của kiêu căng, tự phụ nơi người Pharisiêu, lớp người từng tự coi mình là bậc thầy trong dân, vẫn phủ kín nặng nề làm chỗ cho sai trái, rác rưởi lẩn tránh không sao Dọn Dẹp ! Chính vì thế người được tha thứ và nên công chính, Chúa Kitô đã khẳng định : « *Không phải người Pharisiêu » !*

Hình ảnh ngày cuối năm trên quê hương xưa - DỌN DẸP chuẩn bị đón Năm Mới - hôm nay tìm về với tôi nơi xứ người giữa mùa đông giá, mà chẳng phải là tiết xuân. Chẳng có khung cảnh nhộn nhịp mừng xuân, đón Tết, đón Năm Mới như trên quê hương xưa, nhưng tự nhiên hình ảnh DỌN DẸP cái cũ, cái rác rưởi...thiếu nét tích cực đưa tôi chìm vào một tiến trình của đổi thay cần phải có. Không gian có ngăn cách, nhưng thời gian hành trình cuộc đời nơi tôi vẫn cứ tuần tự trôi theo dòng chảy bốn mùa. Mỗi mùa đông đi, mùa xuân tới, thời gian đời mình thu ngắn lại. Nếu tôi không tuân thủ luật khách quan : loại bỏ cái cũ, cái tiêu cực, rác rưởi của dĩ vãng để đón cái mới hoàn hảo hơn, cái tích cực vào hành trình cuộc đời, thì thời gian cũng vẫn cứ trôi. Bức màn dày đặc của cái tôi kiêu căng, cố chấp sẽ mãi che kín rác rưởi, sai trái, tội lỗi giữ chặt tôi vào hàng bị chúc dữ như người Pharisiêu ngày nào.

Thánh Augustinô từng quả quyết, để tạo dựng con người Chúa không cần con người, nhưng để cứu rỗi con người Chúa lại cần con người cộng tác. « Trước Ngai Mẹ », Linh Mục nhạc sĩ Văn Chi đã từng thổ thán xin Mẹ đồng hành, xin Mẹ giúp DỌN DẸP, thấp sáng cuộc đời cho hành trình bước vào mùa xuân mới :

« *Mẹ ơi ! Một mùa xuân đang đến
Không gian về vui khắp đó đây
Mẹ ơi ! Mùa xuân yêu dấu
Con xin Mẹ thấp sáng đời con...* »

Tâm tình DỌN DẸP đón xuân mới (Trần nguyên Bình)

SÁCH LƯỢC CỦA PHONG TRÀO CURSILLO

(Nguyễn Đức Tuyên)

Trong mọi hoạt động, nếu muốn đạt được thành quả, cần phải có kế hoạch để biến thành hành động. Phong trào Cursillo muốn bảo đảm cho mọi hoạt động của mình được hữu hiệu và đạt mục tiêu nên đã đề ra một sách lược để phối hợp các hoạt động của phong trào.

Sách lược Cursillo là kế hoạch toàn bộ về những hoạt động của phong trào gồm ba giai đoạn: tiền Cursillo, khóa Cursillo và hậu Cursillo nhằm đạt mục tiêu là làm dậy men Tin Mừng trong các môi trường nhờ những người lãnh đạo trong các môi trường đó. Nói một cách khác, sách lược của phong trào nhằm tìm kiếm đường lối hữu hiệu nhất để sử dụng phương pháp của mình bằng cách cân nhắc, thích ứng, đặt ưu tiên và động viên được tất cả những tài nguyên có sẵn để thể hiện chủ đích đặc biệt của mình.

Mục đích tối thượng của Phong trào Cursillo là làm dậy men Tin Mừng trong các môi trường và được thực hiện bởi :

1) những người có ảnh hưởng tự nhiên đối với mỗi môi trường;

2) những người biết cố gắng và cùng nhau sống những điều căn bản để trở thành Kitô hữu;

và 3) những chứng nhân Tin Mừng để tác động đến sự hoán cải nơi người khác.

Như vậy, để hoàn thành mục tiêu đặc thù của phong trào, các tác nhân được chọn lựa như là một phần tử của nhóm - không phải là một cá nhân riêng rẽ - đóng vai trò nòng cốt trong môi trường của họ để hun đúc tinh thần Kitô hữu và Kitô hóa môi trường của họ nhờ Chúa Thánh Thần.

Trong công tác mục vụ cấp giáo phận hay quốc gia, phong trào hình thành kế hoạch riêng của mình cho việc Phúc Âm hóa hướng về môi trường. Những yếu tố trong kế hoạch mục vụ này là :

- 1) nghiên cứu, chọn lựa môi trường và tuyển lựa ứng viên từ những môi trường đó;
- 2) tuyển chọn ban trợ tá để hướng dẫn khóa học;
- 3) tạo bầu không khí thuận lợi trong khóa học với ý hướng chuẩn bị cho ngày thứ tư ;
- 4) đưa ứng viên trở lại môi trường, đồng hành với họ, giúp họ giữ mãi lòng hăng say và chuẩn bị cho họ lãnh nhận những công tác Phúc Âm hóa ;
- 5) liên kết các thành viên trong các nhóm nhỏ và nối kết các nhóm nhỏ này với nhau.

Sau khi lược qua định nghĩa, mục đích và yếu tính của sách lược, ta tìm hiểu 7 nguyên tắc căn bản trong sách lược của phong trào :

1. Sự mẫu nhiệm của Palanca :

Mọi hoạt động của Cursillo đều phải trông cậy vào ân sủng của Thiên Chúa và đây là bước căn bản đầu tiên làm nền tảng cho tất cả những nỗ lực của con người. Để đón nhận ơn Chúa, ta phải cầu nguyện hết lòng, trong sự khiêm nhường, tin tưởng và liên tục. Không có Chúa chúng ta không làm gì được, vậy trước hết ta phải xác nhận vị thế ưu tiên mà sách lược của phong trào dành cho Palanca cá nhân cũng như cộng đồng.

2. Chọn lựa những môi trường :

Ta cần phân biệt và đặt ưu tiên cho những môi trường nào khẩn cấp, cần Phúc Âm hóa trước.

3. Xâm nhập những môi trường :

Cursillo chọn phương thức xâm nhập môi trường qua hoạt động của một nhóm Kitô hữu hay một cộng đồng Kitô hữu.

4. Tìm kiếm và tuyển chọn những người nòng cốt :

Giai đoạn thứ hai là tìm kiếm những người nòng cốt, có ảnh hưởng trên môi trường để phát triển công tác Phúc Âm hóa.

5. Chuẩn bị cho các ứng viên :

Giai đoạn kế tiếp là chuẩn bị đầy đủ trước cho những người nòng cốt bằng cách đánh động lòng khao khát gặp gỡ với chính mình, với Chúa, với những Kitô hữu khác và với thế giới. Nói cách khác là lòng ao ước một sự hoán cải toàn diện để dẫn họ tới một quyết định thuận lợi cho việc tham dự khóa học.

6. Cảm nghiệm khóa tĩnh huấn Cursillo:

Giai đoạn thứ tư là mời gọi các ứng viên tham dự khóa Cursillo và đồng hành với họ ngay từ giây phút đầu khi họ mới bước chân vào khóa học và phải làm sao cho khóa học để lại một dấu ấn không thể phai nhòa trong cuộc đời còn lại của họ. Như vậy khóa học phải tạo được nơi khóa sinh một sự cải đổi trọn vẹn, một sự chọn lựa nhiệt thành, một sự thay đổi nội tâm có sức thấm nhiễm vào mọi lãnh vực của cuộc sống hàng ngày và một thôi thúc nên thánh và làm tông đồ trong môi trường.

7. Đồng hành sau khóa học:

Giai đoạn thứ năm là sát cánh với những người đã tham dự khóa học trong cuộc hành trình ngày thứ tư trong kiên trì nhờ Hội nhóm và Ultreya để mãi mãi dẫn thân trong môi trường Phúc Âm hóa đã lựa chọn.

Văn phòng Điều hành và Trường Lãnh Đạo cùng lãnh trách nhiệm lập kế hoạch và thi hành những công tác của phong trào bằng cách thực thi những kế hoạch mục vụ của giáo phận, cũng như quan sát những biến chuyển của xã hội để từ đó tìm phương cách cứu chữa./.



Giấc Mơ Xuân

Tết đến, tôi mơ thấy mùa xuân
Mai đào rộn nở thắm trong vườn
Trời xuân trong xanh và cao vút
Cánh én bay lượn dệt thơ xuân

Ngõ cũ quê xưa giòn tiếng pháo
Đình làng rộn rã tiếng trống lân
Em quê xúng xính tà áo mới
Tiếng chào, lời chúc : phúc lộc xuân

Liệu giấc mơ tôi thành hiện thực ?
Cho mùa xuân đẹp lại thật gần
Cho nắng thanh bình vương khắp lối
Đó đây cuộc sống thắm sắc xuân.

Quê tôi đã trải bao nắng hạ
Mầm non trái nắng từng héo hon
Mong chút mưa xuân cho hoa thắm
Cho giấc mơ xuân đẹp vuông tròn

(Duy Bình)



*Trong Tình Yêu của Thiên Chúa Ba Ngôi,
Đấng là Mùa Xuân Vĩnh Cửu,
là Nguồn Ôn Cứu Độ và Bình An
cho mỗi người chúng ta,
Ban Biên Tập Tờ Thông Tin Liên Lạc
xin kính chúc :
Quý cha, quý thầy, quý tu sĩ nam nữ, cùng
tất cả các anh chị cursillistas
một năm mới Giáp Ngọ 2014
đầy đủ sức khỏe,
nhiều thành công trong các dự định cá nhân,
gia đình, cộng đoàn,
và luôn dẫn thân cho Lý Tưởng đã chọn
trong sự tin tưởng nơi Thầy Chí Thánh.*

De Colores !



PHONG TRÀO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
59 bis Route de Saint LEU
95600 EAUBONNE-France
Tél: (+33) 9 81 89 67 01

JOURNAL

Dest :

Cho tôi với cánh tay dài
Chạm cành đào, chạm cành mai quê nhà...
Tết đâu là Tết đã qua,
Quê đâu là chốn hoan ca thanh bình,
Xuân nào mới thật xuân tình,
Chỉ còn giấc mộng thình lình tiết đông !

Thôi xin đón Tết trong lòng,
Gửi nhau giai điệu cay nồng ly hương.
Cũng may còn đó yêu thương,
Cũng may còn đó vãn vương Ôn-Trời...

Xuân Giáp Ngọ 2014 *NC